

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BIA HÀ NỘI – HƯNG YÊN 89

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ

Hưng Yên, ngày 10 tháng 05 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BIA HÀ NỘI – HƯNG YÊN 89

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CPTM Bia Hà Nội – Hưng Yên 89;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số .../BBH-ĐHĐCĐ ngày 10/05/2024 của CTCP Thương mại bia Hà Nội – Hưng Yên 89.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1. Thông qua Báo cáo kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024** (Với số phiếu tán thành đại diện cho 4.617.500 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).
- Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024** (Với số phiếu tán thành đại diện cho 4.617.500 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).
- Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023** (Với số phiếu tán thành đại diện cho 4.617.500 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).
- Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023** (Với số phiếu tán thành đại diện cho 4.617.500 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội);
- Điều 5. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023** (Với số phiếu tán thành đại diện cho 4.617.500 cổ phần và bằng 100% tổng số cổ phần có quyền



biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	TH năm 2023	So sánh KH năm
1	Doanh thu bán hàng	trđ	405.981	423.766	104%
2	Sản lượng tiêu thụ	1000lít	34.600	36.477	105%
3	Sản lượng sản xuất	lít	32.850.000	35.291.968	107%
4	Lợi nhuận trước thuế	trđ	4.067	5.226	129%
5	Nộp ngân sách	trđ	185.183	199.264	108%
6	Thu nhập bình quân	đồng	12.652.000	13.470.000	106%

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 (Với số phiếu tán thành đại diện cho 3.547.500 cổ phần và bằng 77% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).

STT	DIỄN GIẢI	Tỷ lệ/ LNST	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận chưa phân phối	100%	6.229.150.632
	- Lợi nhuận sau thuế 2023		4.068.276.280
	- Lợi nhuận chưa phân phối 2022		2.160.874.352
2	Chia cổ tức trên vốn điều lệ (7%)	67,43%	4.200.000.000
	- Số cổ phần		6.000.000
	- Mỗi cổ phần được nhận		700
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	16,05%	1.000.000.000
4	Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành khi hoàn thành kế hoạch	6,42%	400.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	10,10%	629.150.632

Điều 7. Thông qua chi trả thù lao của HĐQT, BKS trong năm 2023 (Với số phiếu tán thành đại diện cho 4.297.500 cổ phần và bằng 93% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội);

1. Hội đồng quản trị:	1.824.075.000 đồng
Trong đó:	
- Chủ tịch HĐQT chuyên trách:	
+ Lương + thu nhập khác :	1.094.075.000 đồng
- Thành viên HĐQT:	
+ Thù lao:	360.000.000 đồng
+ Thu nhập khác:	370.000.000 đồng
2. Ban kiểm soát:	106.000.000 đồng
Trong đó:	
- Trưởng BKS :	
+ Thù lao :	36.000.000 đồng
+ Thu nhập khác:	10.000.000 đồng
- Thành viên BKS:	
+ Thù lao	48.000.000 đồng
+ Thu nhập khác:	12.000.000 đồng
Tổng cộng:	1.930.075.000 đồng

Điều 8. Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS trong năm 2024 (Với số phiếu tán thành đại diện cho 4.477.500 cổ phần và bằng 97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội);

1. Hội đồng quản trị:	
- Lương CB Chủ tịch HĐQT chuyên trách:	35.000.000 đồng/tháng
Tùy theo KQ SXKD tiền thưởng thực hiện theo quy chế của Công ty.	
- Thù lao thành viên HĐQT:	5.000.000 đồng/tháng
- Thụ ký HĐQT:	2.000.000 đồng/tháng
2. Ban kiểm soát:	
- Trưởng BKS:	3.000.000 đồng/tháng
- Thù lao thành viên BKS:	2.000.000 đồng/tháng

Điều 9. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 (Với số phiếu tán thành đại diện cho 3.417.500 cổ phần và bằng 74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội);

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024
1. Tổng sản lượng bia tiêu thụ	1.000 lít	36.500
2. Sản lượng sản xuất	1.000 lít	35.000
2. Tổng doanh thu	Triệu đồng	439.586
3. Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	4.930
4. Tổng các khoản nộp ngân sách	Triệu đồng	218.344
5. Mức chia cổ tức	%	7%

- Đơn giá tiền lương + thưởng theo sản lượng : 750 đồng/1lít thành phẩm tiêu thụ
- Đơn giá tiền lương vượt kế hoạch sản lượng : 810 đồng/1lít thành phẩm tiêu thụ

Điều 10. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 (Với số phiếu tán thành đại diện cho 3.547.500 cổ phần và bằng 77% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội);

STT	DIỄN GIẢI	Tỷ lệ/ LNST	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận chưa phân phối	100%	5.559.150.632
	- Lợi nhuận sau thuế 2024		4.930.000.000
	- Lợi nhuận chưa phân phối 2023		629.150.632
2	Chia cổ tức trên vốn điều lệ (7%)	75,55%	4.200.000.000
	- Số cổ phần		6.000.000
	- Mỗi cổ phần được nhận		700
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	17,25%	959.150.632
4	Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành khi hoàn thành kế hoạch	7,20%	400.000.000

Điều 11. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 (Với số phiếu tán thành đại diện cho 4.517.500 cổ phần và bằng 98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội);

Điều 12. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 05 năm 2024. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm công bố Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông

cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội);

Điều 12. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 05 năm 2024. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm công bố Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 và đăng tải trên Website của Công ty cổ phần Thương mại Bia Hà Nội – Hưng Yên 89 (<http://habecotrading89.com.vn/>) theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 13. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty cổ phần Thương mại Bia Hà Nội – Hưng Yên 89 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 13 (để thi hành);
- Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Hưng Yên (để b/c);
- Lưu VT, Hồ sơ ĐHĐCĐ Công ty.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Đăng Toàn

